

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẠ LONG  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Huề

2. Bà Trần Thị Tuyết

**- Th ký phiên tòa:** Bà Vũ Phương Thanh – Th ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Kim Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường xét xử số 1 - trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2020/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thanh C** (tên gọi khác: T); Sinh ngày: 02 tháng 5 năm 1987 tại tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Minh Hồng, sinh năm: 1960, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1961; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 28/12/2020 chuyển sang tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Thị Th** (tên gọi khác: Không); Sinh năm 1987 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: khối 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên;; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn T, sinh năm: 1964, con bà Lò Thị B, sinh năm: 1963; Có chồng là Trần Công H (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm: 2010, nhỏ sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 21/8/2020 đến ngày 30/8/2020 chuyển sang tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Họ và tên: Lò Văn Đ(tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 08 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: tiểu khu 2, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn H, sinh năm: 1973 (đã chết), con bà Lò Thị P, sinh năm: 1975 (đã chết); Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 21/8/2020 đến ngày 30/8/2020 chuyển sang tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**- Những người làm chứng:**

+ Anh Cà Văn T, sinh năm: 1996; Trú tại: bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên

Vắng mặt.

+ Anh Lò Văn Đ1, sinh năm: 1997; Trú tại: bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Vắng mặt.

+ Anh Lò Văn H, sinh năm: 1991; Trú tại: bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên

Vắng mặt.

+ Anh Ngô Doãn Th, sinh năm: 1964; Trú tại: tổ 8A, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Ch, sinh năm: 1954; Trú tại: tổ 14, khu 4B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1965; Trú tại: số nhà 216, tổ 8A, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt.

+ Bà Đỗ Thị Loan, sinh năm 1972; Trú tại: thôn 4, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Vắng mặt.

**- Những người chứng kiến:**

+ Chị Đinh Thị H, sinh năm: 1978; Trú tại: tổ 4, khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt.

+ Anh Phạm Anh T, sinh năm: 1989; Trú tại: tổ 4, khu 5, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn H, sinh năm: 1990; Trú tại: tổ 34, khu 4A, phường HP, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh  
Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút, ngày 21/8/2020, tại đoạn đường thuộc tổ 1, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Tổ công tác thuộc phòng C sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt quả tang Lò Thị Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán. Vật chứng thu giữ của Lò Thị Th 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, bên trong có 20 gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng dạng cục; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã qua sử dụng gắn sim điện thoại số 0896.026.463; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel đã qua sử dụng gắn sim điện thoại số: 0785330497; số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 16M4- 2595.

Tại Kết luận giám định số: 1167/KLGD ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lò Thị Th gửi giám định là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng 0,92gam.

Qua đấu tranh, Lò Thị Th khai nhận: Th đến Hạ Long để tìm việc làm tại các công trường xây dựng từ đầu tháng 4/2020, quá trình làm việc Th có quen biết và nảy sinh T cảm với Lê Thanh C (Thường gọi là T, nhà ở Hải Dương). Cả hai thuê nhà trọ và ở cùng nhau tại phòng trọ thuộc tổ 8A, khu 3, phường H, thành phố H từ khoảng tháng 5/2020 cho đến khi bị bắt. Trong thời gian ở cùng nhau, C đã nhiều lần bảo Th cầm ma túy đi bán, C sẽ trả tiền thuê nhà trọ, tiền sinh hoạt hàng ngày và hàng tháng cho Th từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ để Th gửi về quê. Sáng ngày 21/8/2020, Th từ Điện Biên về đến phòng trọ. Tại đây, C đưa cho Th một gói giấy bên trong có 15 gói ma túy, loại Heroine và bảo Th cầm ra khu vực đoạn đường gần chung cư B thuộc phường H, thành phố H để đưa cho Lò Văn Đ để Đ bán. Khi giao ma túy cho Th, C đưa cho Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel gắn sim số: 0785.330.497 cùng một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ biển kiểm soát 16M4 – 2595 và dặn Th khi ra đến nơi lấy điện thoại của C ấn vào nút màu xanh để gọi cho Đ (do Th không biết chữ). Sau đó Th điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn rồi dùng điện thoại do C đưa gọi vào số máy 0782217763 của Đ và hỏi Đ đang đứng ở đâu? Đ nói gần quán nước. Khoảng 09 giờ 35 phút, Th gặp Đ ở đoạn đường lối vào chung cư Sunrise thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H và do không quen biết Đ từ trước nên khi gặp nhau Th giới thiệu với Đ là bạn gái của C rồi đưa cho Đ 15 gói ma túy, loại heroine cùng với xe mô tô biển kiểm soát 16M4- 2595, sau đó Th đi bộ về phòng trọ của mình. Đến khoảng 10 giờ 40 phút, Th đang giặt quần

áo tại phòng trọ nghe thấy C nói chuyện với một người trên điện thoại (Th không biết C nói chuyện với ai). Sau khi C nói chuyện điện thoại xong thì tiếp tục đưa cho Th 01 gói giấy bên trong có 13 gói ma Túy, loại Heroine cùng với một gói ma túy Heroine rời ở bên ngoài và bảo Th cầm ra chỗ hẹn lúc sáng đưa cho Đ, đồng thời dặn Th nói với Đ là 13 gói ma Túy, loại heroine là để bán, còn 01 gói ma Túy rời là để trả công cho Đ. Đến khoảng 11 giờ, Th cầm số ma Túy trên đến địa điểm hẹn gặp và đưa cho Đ toàn bộ số ma Túy trên. Đ nhận ma Túy rồi đưa lại cho Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ biển kiểm soát 16M4 – 2595 và 900.000đ tiền bán ma Túy mà có. Th nhận tiền rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ thì C lại tiếp tục đưa cho Th 01 hộp nhựa hình trụ, màu trắng bên trong có 20 gói ma Túy và nói Th cầm đi bán với giá 100.000đ/gói. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, Th đi đến khu vực đoạn đường thuộc tổ 1, khu 1, phường H, thành phố H thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tiếp đó, vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 21/8/2020, tại tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác phòng C sát điều tra tội phạm về ma Túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Vật chứng thu giữ tại gấu quần bên phải của Lò Văn Đ đang mặc có 19 gói giấy, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục; thu giữ tại túi quần bên phải của Lò Văn Đ đang mặc có 01 ví giả da, bên trong có số tiền 1.000.000đ và 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng đã qua sử dụng gắn sim điện thoại số 0782217763.

Tại bản kết luận giám định số 1168/KLGD ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục (Ký hiệu từ M1 đến M20) thu giữ của Lò Văn Đ gửi giám định là ma Túy, loại: Heroine; Tổng khối lượng: 0,901gam (không phẩy chín không một gam); Chất bột màu trắng dạng cục (ký hiệu M21) của Cà Văn T gửi giám định là ma Túy; Loại: Heroine; Khối lượng 0,062gam (Không phẩy không sáu hai gam).

Tại Cơ quan điều tra Lò Văn Đ khai: Đ nghiện ma Túy từ năm 2010 cho đến nay. Khoảng tháng 5 năm 2020, Đ xuống thành phố Hạ Long làm nghề tự do. Khoảng tháng 7/2020 qua bạn bè xã hội Đ biết C có ma túy bán nên đã nhiều lần gọi điện cho C hỏi mua ma Túy để sử dụng. Đến khoảng giữa tháng 8 năm 2020, C bảo Đ cầm ma Túy đi bán cho C và sẽ trả công cho Đ 20.000đ/gói, Đ đồng ý. Sau đó, C thuê cho Đ 01 phòng trọ tại tổ 14, khu 4B, phường H, thành phố H để ở và thuận tiện cho việc đi bán ma Túy. Ngày 16,18/8/2020, C hẹn Đ ra đoạn đường ở lối vào chung cư S gần chung cư B thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đưa ma túy bán, mỗi lần C đưa cho Đ 15 gói ma túy, loại Heroine cho Đ bán với giá 100.000đ/gói. Trong những lần bán ma túy, Đ chỉ nhớ ngày 19/8/2020 tại khu vực đoạn đường ven hồ gần khu vực múa rối nước Công Thành thuộc phường H, thành phố H đã bán cho Cà Văn T 01 gói ma túy, với giá 100.000đ. Toàn bộ số tiền bán ma Túy, Đ đưa lại cho C và được C cho lại 01 gói để sử dụng.

Tiếp đến, vào khoảng hơn 08 giờ ngày 21/8/2020, C dùng số điện thoại 0896026463 gọi vào số máy của Đ nhiều lần nhưng do ngủ quên nên Đ không nghe máy. Đến khoảng 8 giờ 50 phút, Đ nhìn máy điện thoại thấy có cuộc gọi nhờ nên gọi lại thì C nghe máy. C bảo Đ đi ra địa điểm hẹn cũ sẽ có người cầm ma Túy cho Đ bán. Khoảng hơn 09 giờ, Đ đi bộ ra chỗ hẹn đứng chờ đến khoảng 09 giờ 30 phút thì Đ nhận được điện thoại của C nhưng người gọi điện là một phụ nữ (Sau này biết tên là Lò Thị Th). Qua điện thoại Th hỏi Đ ở đâu, Đ trả lời đang đứng ở quán nước chè, gần chung cư B thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H. Một lúc sau Th đến nơi hẹn gặp Đ. Tại đây Th đưa cho Đ 15 gói ma túy, loại heroine cùng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ Biển kiểm soát 16M4 – 2595 để Đ đi bán ma Túy. Toàn bộ số ma Túy trên, Đ cầm đi bán cho một số đối tượng nghiện, Đ đã bán được 09 gói ma Túy được 900.000đ, trong đó có 01 gói bán cho Cà Văn T. Do khách hỏi mua ma Túy với số lượng nhiều nên khoảng 10 giờ 40 phút, Đ gọi điện cho C để lấy thêm ma túy, C bảo Đ đi ra chỗ cũ chờ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ nhận được điện thoại do Th gọi hỏi Đ đứng ở đâu, sau đó Đ đến gặp Th và chở Th đi đến đoạn đường thuộc tổ 9, khu 3, phường H, thành phố H. Tại đây Th đưa cho Đ 13 gói ma Túy, loại heroine để bán và 01 gói để trả công cho Đ, đồng thời Đ đưa lại Th chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M4- 2595 và 900.000đ tiền bán ma Túy. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi Đ đi đến đoạn đường thuộc tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H để bán ma túy thì bị Công an bắt giữ.

Căn cứ tài liệu điều tra, hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với Cà Văn T, sinh năm: 1996, trú tại bản P, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên. Quá trình kiểm tra thu giữ của Cà Văn T 01 (một) gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Tại Cơ quan điều tra Cà Văn T khai nhận là đối tượng sử dụng ma túy, qua bạn bè xã hội biết Đ và Th có ma túy bán nên đã nhiều lần hỏi mua ma túy của Đ và Th để sử dụng; Ngày 19/8/2020, T mua của Đ 01 gói ma túy với giá 100.000đ để sử dụng; Tiếp đến ngày 21/8/2021 T mua của Đ 01 gói với giá 100.000đ để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt giữ.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại ngày 21/8/2020 thể hiện:

- Điện thoại số 0782217763 của Lò Văn Đ thể hiện: Có lưu tên A T là số 0785330497, có cuộc gọi đến lúc 21 giờ 04 phút; 10 giờ 58 phút; 9 giờ 29 phút ngày 21/8/2020. Cuộc gọi đi đến số 0896.026.463 lúc 8 giờ 53 phút ngày 21/8/2020. Cuộc gọi nhờ từ số 0896.026.463 lúc 8 giờ 12 phút, 8 giờ 13 phút, 8 giờ 20 phút ngày 21/8/2020. Đ xác nhận các cuộc gọi đi gọi đến nêu trên đều liên quan đến việc mua bán ma túy.

- Điện thoại số 0896.026.463 của Lò Thị Th thể hiện: có lưu số 0911.775.579 Ck yêu. Th khai là số máy của C.

- Điện thoại số 0785.330.497 kiểm tra điện thoại hiện thị ngày 12/01/2019 không có nội dung gì trong máy (Điện thoại C đưa cho Th để gọi cho Đ).

- Tại bản thu giữ Th tín, điện tín thể hiện: Số thuê bao 0911.775.579 đăng ký tên Lê Thanh C, sinh ngày 02/5/1987, địa chỉ: xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Số thuê bao 0896.026.463 đăng ký tên Lò Thị Th thể hiện ngày 21/8/2020 gọi đến số 0782.217.763 hồi 8 giờ 12,13,14,21 phút (Th khai C lấy máy của Th gọi điện thoại cho Đ đến lấy ma túy đi bán).

Ngoài ra còn có các đối tượng Lò Văn Đ, sinh năm: 1997 và Lò Văn H liên quan trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 30/12/2020 tại đoạn đường thuộc tổ 3, khu 5A, phường B, thành phố H đều khai trong tháng 8/2020 đã nhiều lần mua ma túy, loại Heroine của Lê Thanh C để sử dụng, cụ thể:

Đ khai: Từ đầu tháng 8/2020, Đ biết T và Th thường đi xe mô tô đến khu vực công nhân làm việc để bán ma túy. Thông qua Th, Đ hỏi số điện thoại của T (Sau này biết là C). Vào khoảng đầu tháng 8/2020 Đ gọi điện cho T và hỏi mua 200.000đ ma túy, loại heroine, T đồng ý và hẹn đến đoạn đường đối diện Kiểm toán nhà nước Quảng Ninh thuộc tổ 3B, khu 1, phường H, thành phố H. Tại đây Đ mua của C 02 gói ma túy với giá 200.000đ để sử dụng.

Lò Văn H khai: Hồng đến thành phố Hạ Long làm việc tại các công trường xây dựng từ khoảng đầu tháng 8/2020. Trong quá trình làm việc, Hồng biết T (Sau này là C) có bạn gái tên Th (Hồng biết Th là người Điện Biên) có bán ma túy, loại heroine. Hồng đã 3- 4 lần mua ma túy của T, mỗi lần mua từ 200.000đ đến 300.000đ, lần gần nhất Hồng mua của T 02 gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ tại khu vực đoạn đường thuộc tổ 3B, khu 1, phường H, thành phố H.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã khởi tố bị can đối với Lê Thanh C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” để điều tra nhưng C đã bỏ trốn. Ngày 22/12/2020 C bị bắt theo quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra C không thừa nhận việc đưa ma túy cho Th, Đ đem bán và không thừa nhận có quen Đ. C chỉ khai bản thân từng đến Hạ Long làm việc và có thuê phòng trọ thuộc tổ 8A, khu 3, phường H, thành phố H để ở cùng với Lò Văn Th. C cũng không thừa nhận bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Đ và Lò Văn H.

Tại Bản cáo trạng số: 109/CT- VKSHL ngày 24/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Lê Thanh C, Lò Văn Đ, Lò Thị Th về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với Cà Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,062gam Heroine, không đủ điều kiện xử lý hình sự, Phòng C sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Lò Văn Đ (Sinh năm: 1997), trú tại: bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và Lò Văn H đã bị xử lý trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” khác nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th, Lò Văn Đ đều khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh C, Lò Văn Đ, Lò Thị Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Thanh C, Lò Văn Đ, Lò Thị Th. Đề nghị xử phạt các bị cáo: Lê Thanh C: Từ 08 (Tám) năm tù đến 09 (Chín) năm tù; Lò Thị Th: Từ 07 (Bảy) năm tù đến 08 (Tám) năm tù; Lò Văn Đ: Từ 07 (Bảy) năm tù đến 08 (Tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn C khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2; điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

0,12 gam (không phẩy mười hai gam) ma túy, loại heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số: 1167, 1168/KLGD ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

01 (Một) hộp nhựa mini, hình trụ tròn màu trắng, đã qua sử dụng;

03 (Ba) sim điện thoại;

01 (Một) giấy nộp tiền của Ngân hàng TMCP C mang tên người nộp tiền là Lê Thanh C;

01 (Một) ví giả da của nam giới, màu nâu, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01(Một) Điện thoại nhãn hiệu IteI, vỏ màu xanh đen, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy;

01(Một) Điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen bạc (Kiểu dáng Iphone 6), tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy;

01(Một) Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra chất lượng máy;

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, xe không có gương

(không gắn biển số vào xe mà để trong cốp xe biển số 16M4- 2595), số khung RLCS5C6106Y019963, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy;

900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lò Thị Th (Nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh);

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Đ: 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh);

Trả lại cho bị cáo Lò Thị Th:

01 (Một) chứng minh nhân dân số: 040400868 mang tên Lò Thị Th;

100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lò Thị Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th và Lò Văn Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản khám xét (BL: 50 – 51); Kết luận giám định (BL: 55 – 56; 67); Bản ảnh vật chứng (BL: 58; 71- 73); Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 44a – 45; 63- 64); Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường (BL: 79- 97; 371 - 381); Bản ảnh nhận dạng, biên bản nhận dạng (BL: 96- 97; 102- 104; 182- 186; 254; 256; 357 - 358; 367-

369); Biên bản thu thập dữ liệu điện tử (BL: 122, 166); Biên bản làm việc (BL: 169); Lời khai những người làm chứng (BL: 246- 253; 264- 269; 354 – 356; 359 – 362; 365 – 366; 395 - 397) ; Lời khai những người chứng kiến (BL: 229- 243); Biên bản đối chất (322 – 325; 327- 328) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/8/2020 tại đoạn đường lối vào chung cư S gần chung cư B thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H, Lò Thị Th đã 02 lần đưa ma túy, loại heroine cho Lò Văn Đ theo sự chỉ bảo của C để Đ đem đi bán cho những đối tượng nghiện không quen biết, với giá 100.000đ/gói, trong đó đã bán cho Cà Văn T 0,062 gam ma túy, loại heroine với giá 100.000đ để T sử dụng. Tổng số tiền các bị cáo đã thu được từ việc bán ma túy cho T và các con nghiện khác là 900.000đ.

Cũng trong buổi trưa ngày 21/8/2020 Lê Thanh C còn có hành vi đưa cho Lò Thị Th 0,92gam ma túy, loại heroine để bán. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, Th cầm ma túy trên đến khu vực thuộc tổ 1, khu 1, phường H, thành phố H, mục đích để bán thì bị Tổ công tác Phòng C sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 21/8/2020, sau khi nhận ma túy của Lê Thanh C thông qua Lò Thị Th, Lò Văn Đ đã cầm số ma túy trên đến khu vực tổ 10, khu 4A, phường H, thành phố H, mục đích để bán thì bị Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang, thu giữ vật chứng là ma túy loại heroine có khối lượng 0,901 gam ma túy.

Ngoài ra trong các ngày 16 và 18/8/2020, tại đoạn đường lối vào chung cư S gần chung cư B thuộc tổ 7, khu 2, phường H, thành phố H. Lê Thanh C đã 02 lần trực tiếp đưa ma túy, loại heroine cho Lò Văn Đ để Đ đem bán cho Cà Văn T và những đối tượng nghiện khác với giá 100.000đ/gói. Đồng thời cũng vào đầu tháng 8/2020, tại khu vực đoạn đường thuộc tổ 3B, khu 1, phường H, thành phố H, Lê Thanh C còn có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại heroine cho Lò Văn Đ (Sinh năm: 1997) và Lò Văn H với giá 100.000đ/gói.

Hành vi của các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th, Lò Văn Đ đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với T tiết định khung tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại nhiều mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân người sử dụng, đồng thời ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, đến an ninh trật tự xã hội, từ ma túy sẽ kéo theo nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vì hám lời, coi thường pháp luật nên các bị cáo

đã bắt chấp. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về vai trò: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người, hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau. Trong vụ án này bị cáo Lê Thanh C là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo các bị cáo Th và Đ cùng thực hiện phạm tội nên có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Lò Thị Th và bị cáo Lò Văn Đ có vai trò ngang nhau và sau C. Bị cáo Th là người chung sống như vợ chồng với C, giúp C đưa ma Túy cho Đ để Đ bán cho các đối tượng nghiện khác, đồng thời Th cũng là người trực tiếp bán ma túy giúp C. Bị cáo Lò Văn Đ, sau khi nhận ma Túy từ C qua Th cũng như nhận trực tiếp ma Túy của C, Đ đã tích cực đem ma túy đi bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn và đem tiền về đưa cho C.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, bị cáo Th và Đ là người dân tộc thiểu số, hoàn C gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[6] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th và Lò Văn Đ đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[7] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. T tiết “phạm tội từ 02 lần trở lên” đã được áp dụng làm T tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự nên không tiếp tục áp dụng làm T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy trước khi phạm tội, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn C gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,12 gam (không phẩy mười hai gam) heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn niêm phong số: 1167/KLGD và số 1168/KLGD ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (Một) hộp nhựa mini, hình trụ tròn màu trắng, đã qua sử dụng

thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 (Ba) sim điện thoại thu giữ trong vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) giấy nộp tiền của Ngân hàng TMCP C mang tên người nộp tiền là Lê Thanh Clà của bị cáo C, tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) ví giả da của nam giới, màu nâu, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ, bị cáo Đ không yêu cầu nhận lại, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu ITEL, vỏ màu xanh đen, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy là của bị cáo C đưa cho bị cáo Th. Các bị cáo sử dụng liên hệ trong quá trình thực hiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen bạc (Kiểu dáng Iphone 6), tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy thu giữ của bị cáo Th, bị cáo Th sử dụng liên hệ trong quá trình thực hiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra chất lượng máy thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ, bị cáo sử dụng để liên hệ trong quá trình thực hiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, xe không có gương (không gắn biển số vào xe mà để trong cốp xe biển số 16M4- 2595), số khung RLCS5C6106Y019963, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy là của bị cáo Lê Thanh C, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) (Công an thành phố Hạ Long đã chuyển số tiền 2.000.000đ vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh) bao gồm: 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Thị Th, trong đó có 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) bị cáo Th nhận từ bị cáo Đ liên quan đến việc bán ma Túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, số tiền còn lại 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Th không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền: 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 (Một) chứng minh nhân dân số: 040400868 mang tên Lò Thị Th là giấy tờ tùy thân của bị cáo Th nên cần trả lại cho bị cáo Th.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

**Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th, Lò Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

**Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Thanh C: 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/12/2020.

**Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

**Xử phạt:** Bị cáo Lò Thị Th: 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/8/2020.

**Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 251; ; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự,

**Xử phạt:** Bị cáo Lò Văn Đ: 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/8/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với các bị cáo.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,b,c khoản 2; điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

#### **Tịch thu tiêu hủy:**

- 0,04gam (không phải không bốn gam) heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn niêm phong số: 1167/KLGĐ ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 0,08gam (không phải không tám gam) heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn niêm phong số: 1168/KLGĐ ngày 27/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

- 01 (Một) hộp nhựa mini, hình trụ tròn màu trắng, đã qua sử dụng;

- 03 (Ba) sim điện thoại;

- 01 (Một) ví giả da của nam giới, màu nâu, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) giấy nộp tiền của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam mang tên người nộp tiền là Lê Thanh C.

**Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:**

- 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu IteI, vỏ màu xanh đen, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy;

- 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen bạc (Kiểu dáng Iphone 6), tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra được số Imei và số thuê bao theo như “Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11h40p ngày 21/8/2020 của Công an thành phố Hạ Long”, đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng máy;

- 01(Một) Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, tại thời điểm giao nhận không lên nguồn nên không kiểm tra chất lượng máy;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, xe không có gương (không gắn biển số vào xe mà để trong cốp xe biển số 16M4- 2595), số khung RLCS5C6106Y019963, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng máy.

- 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lò Thị Th (Nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Htheo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh);

**Trả lại cho bị cáo Lò Văn Đ:** 1.000.000đ (Một triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lò Văn Đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Htheo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh);

**Trả lại cho bị cáo Lò Thị Th:**

- 01 (Một) chứng minh nhân dân số: 040400868 mang tên Lò Thị Th;

- 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lò Thị Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (nằm trong số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) mà Công an thành phố Hạ Long đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Htheo giấy ủy nhiệm chi ngày 06/4/2021 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 154/BB- THA ngày 14/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Lê Thanh C, Lò Thị Th, Lò Văn Đ, mỗi người phải chịu: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- Cơ quan điều tra CA tp H;
- Cơ quan THAHS tp H;
- Chi cục THADS tp H;
- VKSND tp H;
- Trại tạm giam CAQN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Hùng**